

Bản án số: **92/2019/DS - ST**

Ngày: 06-11-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Thìn.

Bà Trần Thị Hồng Ngọc.

- *Thư ký Tòa án:* Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 177/2019/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXXST - DS ngày 13/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 911/2019/QĐST - DS ngày 10/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Bùi Đức H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 158/48/102/1, khu phố 3, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: 158/48/102/1, khu phố 3, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Tấn Phước V**, sinh năm 1985.

(Văn bản ủy quyền ngày 25/6/2019).

Địa chỉ thường trú: A3/159, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 306 đường 30/4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: 163/25, khu phố 3, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Ông V có mặt; ông H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 07/12/2018, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, giao nộp, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H do ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 25/10/2017 ông Huỳnh Văn H đến nhà của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H tại địa chỉ: 158/48/102/1, khu phố 3, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai vay số tiền 200.000.000 đồng, hẹn đến ngày 25/01/2018 sẽ hoàn lại đầy đủ số tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H và tiền lãi suất theo quy định pháp luật.

Lãi suất ghi tại mục 6 giấy mượn tiền ngày 25/10/2017 là tính theo quy định pháp luật, ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Văn H thỏa thuận lãi suất bằng lời nói là tiền lãi tính theo từng tháng, khi vay ông H không thể chấp tài sản gì cho ông H, bà H.

Khi ông H viết giấy mượn tiền và giấy nhận tiền vay, trên giấy mượn tiền ngày 25/10/2017 không có chữ ký người làm chứng, khoảng 10 ngày sau thì ông H đi cùng bà Trần Huyền T, sinh năm 1977 đến nhà ông H, bà H (bà T là người quen ông H) bà T biết việc ông H vay tiền của ông H, bà H nên bà T đã viết nội dung người làm chứng trên giấy mượn tiền. Hiện bà Trần Huyền T ở đâu ông H, bà H không biết.

Tuy nhiên đến ngày ngày 25/01/2018 ông H phải hoàn trả tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H nhưng ông H vẫn không trả, ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H vẫn nhiều lần yêu cầu ông H trả lại số tiền 200.000.000 đồng và tiền lãi suất nhưng ông H cứ hẹn và vẫn không trả lại số tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H. Kể từ khi vay tiền cho đến nay ông H chưa trả cho ông H, bà H bất kỳ khoản tiền gốc và tiền lãi suất.

Ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H yêu cầu ông Huỳnh Văn H trả lại số tiền 200.000.000 đồng và tiền lãi suất từ ngày 25/11/2017 đến ngày 25/5/2019 là 57.600.000 đồng. Tổng cộng 257.600.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất, chỉ yêu cầu tính lãi suất từ ngày 25/02/2018 đến ngày 25/10/2019 là 20 tháng theo lãi suất quy định là 200.000.000 đồng x 1,6% x 20 tháng = 64.000.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 264.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Huỳnh Văn H: Vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không nộp bản tự khai, không cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông Bùi Đức H và bà Nguyễn Thị H.

Ý kiến Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng qui định của pháp luật từ khi thụ lý đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn tham

gia phiên tòa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo qui định của pháp luật, bị đơn **không chấp hành** qui định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Ngày 25/10/2017, ông Huỳnh Văn H cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H vay số tiền 200.000.000 đồng, hẹn đến ngày 25/01/2018 sẽ hoàn lại đầy đủ số tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H và tiền lãi suất theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất chỉ yêu cầu tính lãi suất từ ngày 25/02/2018 đến ngày 25/10/2019 là 20 tháng theo lãi suất quy định là 200.000.000đồng x 1,6%x 20 tháng = 64.000.000đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 264.000.000đồng.

Bị đơn ông Huỳnh Văn H được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có lời khai nên coi như đã từ bỏ quyền lợi của mình, do đó Tòa án căn cứ vào chứng cứ nợ nguyên đơn ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều **463, 466; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015:**

Buộc ông Huỳnh Văn H phải trả cho ông Bùi Đức H và bà Nguyễn Thị H yêu cầu buộc ông Huỳnh Văn H thanh toán tiền nợ gốc 200.000.000đồng và tiền lãi: 64.000.000đồng. Tổng cộng 264.000.000đồng.

Về án phí: Bị đơn ông Huỳnh Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Huỳnh Văn H đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa theo quy định pháp luật nhưng ông Huỳnh Văn H vắng mặt nên căn cứ theo khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Huỳnh Văn H.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất, chỉ yêu cầu tính lãi suất từ ngày 25/02/2018 đến ngày 25/10/2019 là 20 tháng theo lãi suất quy định là 200.000.000đồng x 1,6%x 20 tháng = 64.000.000đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 264.000.000đồng. Yêu cầu xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H không vượt quá phạm vi yêu cầu

khởi kiện ban đầu theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về thủ tục ủy quyền: Ngày 25/6/2019 ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có văn bản ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn Phước V là phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 25/10/2017 ông Huỳnh Văn H cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H vay số tiền 200.000.000 đồng, mục đích mượn tiền buôn bán, thời hạn mượn tiền từ ngày 25/10/2017 đến ngày 25/01/2018 sẽ hoàn lại đầy đủ số tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H, khi vay ông Huỳnh Văn H không thể chấp tài sản. Lãi suất ghi tại mục 6 giấy mượn tiền ngày 25/10/2017 ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Văn H thỏa thuận lãi suất theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Huỳnh Văn H được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không có lời khai nên coi như đã từ bỏ quyền lợi của mình, do đó Tòa án căn cứ vào chứng cứ nợ nguyên đơn ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H cung cấp để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Công an phường H, thành phố B cung cấp: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1968. Địa chỉ: 163/25, khu phố 3, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai có đăng ký hộ khẩu thường trú tại 163/25, khu phố 3, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Hiện ông Huỳnh Văn H đang sinh sống tại địa chỉ trên.

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H cũng như trình bày của bà ông Nguyễn Tấn Phước V tại phiên tòa hôm nay cho thấy, giấy mượn tiền ngày 25/10/2017 có nội dung: Sau khi thỏa thuận cùng nhau ký giấy mượn tiền với các điều khoản sau: ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H đồng ý cho ông Huỳnh Văn H mượn số tiền 200.000.000 đồng, mục đích mượn tiền buôn bán, thời hạn mượn tiền từ ngày 25/10/2017 đến ngày 25/01/2018 sẽ hoàn lại đầy đủ số tiền cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H, khi vay ông Huỳnh Văn H không thể chấp tài sản. Lãi suất ghi tại mục 6 giấy mượn tiền ngày 25/10/2017 ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Văn H thỏa thuận lãi suất theo quy định pháp luật. Đại diện bên A ký tên và ghi họ tên Huỳnh Văn H (xác nhận ngày 25/10/2017 đã nhận đủ Hai trăm triệu đồng chẵn). Đại diện bên B ký tên Bùi Đức H, Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tấn Phước V đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất, chỉ yêu cầu tính lãi suất từ ngày 25/02/2018 đến ngày 25/10/2019 là 20 tháng theo lãi suất quy định là 200.000.000 đồng x 1,6% x 20 tháng = 64.000.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi: 264.000.000 đồng.

Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức H và bà Nguyễn Thị H là có cơ sở chấp nhận. Buộc ông Huỳnh Văn H có trách nhiệm thanh toán cho ông Bùi Đức H và bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc:

200.000.000đồng, lãi suất từ ngày 25/02/2018 đến ngày 25/10/2019 là 20 tháng: $200.000.000\text{đồng} \times 1,6\% \times 20 \text{ tháng} = 64.000.000\text{đồng}$. Tổng cộng gốc và lãi là 264.000.000đồng.

[4] Về án phí: Ông Huỳnh Văn H phải chịu 13.200.000đồng (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H 6.440.000đồng (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004187 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 26, 35, Điều 203, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 233, Điều 235, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

TUYÊN XỬ:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Huỳnh Văn H.

Buộc ông Huỳnh Văn H có trách nhiệm thanh toán cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H số tiền 264.000.000đồng (Hai trăm sáu mươi bốn triệu đồng). (Trong đó nợ gốc: 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng) và tiền lãi 64.000.000đồng (Sáu mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Huỳnh Văn H phải chịu 13.200.000đồng (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H 6.440.000đồng (Sáu triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai số 0004187 ngày 06/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Ông Bùi Đức H, bà Nguyễn Thị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA TP. Biên Hòa;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Kim Dung